

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành chương trình đào tạo liên thông từ trình độ Cao đẳng lên trình độ Đại học (hệ chính quy) ngành Giáo dục Thể chất theo hệ thống tín chỉ

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 83/2003/QĐ-TTg ngày 05/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường ĐHSPTDTT Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Điều lệ trường Đại học, quy định trách nhiệm và quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng BGD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ thông tư số 07/2015/TT- BGDĐT ngày 16/4/2015 của BGD&ĐT quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Biên bản họp ngày 26/04/2018 của Hội đồng rà soát chỉnh sửa chương trình đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học (hệ chính quy) ngành Giáo dục Thể chất theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành chương trình đào tạo liên thông từ trình độ Cao đẳng lên trình độ Đại học (hệ chính quy) ngành Giáo dục Thể chất theo hệ thống tín chỉ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.



**Điều 3.** Các Phòng, Khoa, Bộ môn và các đơn vị trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- BGH trường (để báo cáo);
- Các Phòng, Khoa, Bộ môn (để thực hiện);
- Lưu : ĐT, HC-TH,



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Duy Quyết**





**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC  
HỆ CHÍNH QUY THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Ban hành kèm theo quyết định số *183<sup>a</sup>*/ĐHSPTDTHN, ngày *27* tháng *4* năm 2018  
của Hiệu trưởng trường ĐHSPTDTH Hà Nội)

**Tên chương trình** : Đào tạo liên thông từ trình độ Cao đẳng lên trình độ Đại học

**Trình độ đào tạo** : Đại học

**Ngành đào tạo** : Giáo dục Thể chất (Physical Education)

**Mã ngành** : 7140206

**Loại hình đào tạo** : Đại học liên thông hệ Chính quy

**1. Mục tiêu đào tạo:**

**1.1. Về kiến thức**

Chương trình đào tạo đại học ngành GDTC nhằm trang bị cho người học:

- Các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn;
- Các kiến thức bổ sung cơ bản và chuyên sâu về TDTT ở bậc đại học;
- Các kiến thức cơ bản và cập nhật về khoa học giáo dục và sư phạm .

**1.2. Về kỹ năng**

Chương trình nhằm giúp người học có được:

- Kỹ năng sử dụng các phương pháp cơ bản, hiện đại để tiến hành công tác Giáo dục thể chất ở trường phổ thông;
- Kỹ năng tự học và học tập suốt đời;
- Khả năng tư duy sáng tạo, cách tiếp cận khoa học để giải quyết các vấn đề thực tiễn của ngành Giáo dục thể chất;
- Kỹ năng làm việc theo nhóm và làm việc độc lập;
- Kỹ năng tìm kiếm và tự tạo việc làm.

**1.3. Về năng lực**

Sau khi học xong chương trình, người học có thể:

- Làm công tác giảng dạy tại các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề; đại học, cao đẳng, các Trung tâm TDTT....
- Tiếp tục học lên ở bậc thạc sĩ, tiến sĩ.

**1.4. Về thái độ**

Chương trình nhằm hình thành ở người học:

- Phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo;
- Yêu nghề, nhiệt tình trong công tác;
- Ý thức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.





**2. Thời gian đào tạo:** 1,5 -2 năm (03 học kỳ)

**3. Khối lượng kiến thức toàn khoá:** 42 tín chỉ (TC)

**4. Đối tượng tuyển sinh và các môn thi tuyển sinh:**

**4.1. Đối tượng:**

Những sinh viên đã tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc cao đẳng Thể dục Thể thao và các chuyên ngành gần (có chương trình học chuyên đổi, bổ sung riêng).

**4.2 Môn thi tuyển :**

- Lý luận và PP giáo dục thể chất.
- Sinh lý Thể dục thể thao.
- Bật xa tại chỗ; Chạy 100m ( hoặc chạy nhanh khéo)

**5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:**

Thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT, ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Thông tư 57/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học và hướng dẫn của Trường.

**Đăng cấp vận động viên:**

+ Môn thể thao chuyên sâu đạt đẳng cấp 2 hoặc (có giấy chứng nhận về bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của môn chuyên sâu).

+ 02 đẳng cấp 3( hoặc tương đương) gồm:

- 01 đẳng cấp môn Điền kinh (bắt buộc) hoặc có chứng nhận về bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của môn Điền kinh

- 01 đẳng cấp môn Thể thao khác (tự chọn) hoặc có giấy chứng nhận về bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của môn thể thao khác

**6. Thang điểm:** Đánh giá theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), sau đó được chuyển thành điểm chữ: Loại đạt ( A,B,C,D); Loại không đạt (F); Chưa đủ dữ liệu đánh giá (I); Chưa nhận được kết quả thi (X) của Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng BGD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

**7. Nội dung chương trình :**

<b>7.1. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	<b>: 06 TC</b>
- Tư tưởng HCM	: 02 TC
- Tin học (hoặc Cơ sở văn hoá Việt Nam)	: 02 TC
- Tiếng Anh (hoặc Công tác Đoàn đội/ Logic học)	: 02 TC
<b>7.2.1. Kiến thức cơ sở ngành</b>	<b>: 07 TC</b>
- Giáo dục TDTT (hoặc Đo lường TDTT)	: 02 TC
- Quản lý TDTT (hoặc Lịch sử TDTT)	: 02 TC
- Lý luận và Phương pháp GDTC	: 03 TC

STT	MÔN HỌC	SỐ TIẾT	TC
1	Giáo dục học TDTT	30	02
	Đo lường TDTT		
2	Tin học	30	02
	Cơ sở Văn hóa Việt Nam		
3	Bóng rổ và Phương pháp giảng dạy	30	02
	Bóng ném và Phương pháp giảng dạy		
	Bóng bàn và Phương pháp giảng dạy		
4	Quản lý TDTT	30	02
	Lịch sử TDTT		
5	Điện kinh và Phương pháp giảng dạy	30	02
6	Chuyên sâu và Phương pháp huấn luyện	30	02
<b>Tổng cộng</b>		<b>180</b>	<b>12</b>

### 8.1 - Học kỳ 1

#### 8. Kế hoạch đào tạo:

- Thể dục và PPGD : 02 TC
- Võ Cờ truyền (hoặc Võ Taekwondo) và PPGD : 02 TC
- Bơi lội (hoặc Cờ Vua) và PPGD : 02 TC
- Bóng rổ (hoặc Bóng ném / Bóng bàn) và PPGD : 02 TC
- Cầu lông (hoặc Quần vợt / Đả cầu) và PPGD : 02 TC
- Điện kinh và PPGD : 02 TC
- Chuyên sâu và Phương pháp Huấn luyện : 07 TC
- Thực tập, khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế : 10TC
- Thực tập sư phạm : 04 TC
- Khóa luận tốt nghiệp / Học phần thay thế tốt nghiệp : 06 TC
- + Khiêu vũ Thể thao và PPGD : 02 TC
- + Bóng chuyền (hoặc Bóng đá) và PPGD : 02 TC
- + Sinh lý TDTT (hoặc Sinh hóa TDTT) : 02 TC

#### 7.2.2. Kiến thức chuyên ngành



## 8.2 - Học kỳ 2

STT	MÔN HỌC	SỐ TIẾT	TC
1	<b>Tiếng Anh</b>	30	02
	Công tác Đoàn đội		
	Logic học		
2	Lý luận và phương pháp GDTC	45	03
3	<b>Cầu lông và Phương pháp giảng dạy</b>	30	02
	Quần vợt và Phương pháp giảng dạy		
	Đá Cầu và Phương pháp giảng dạy		
4	<b>Bơi lội và Phương pháp giảng dạy</b> Cờ vua và Phương pháp giảng dạy	30	02
5	Thể dục và Phương pháp giảng dạy	30	02
6	Chuyên sâu và phương pháp huấn luyện	30	02
<b>Tổng cộng</b>		<b>195</b>	<b>13</b>

## 8.3 - Học kỳ 3

STT	MÔN HỌC	SỐ TIẾT	TC
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	30	02
2	<b>Võ Cổ truyền</b> (hoặc Võ Taekwondo)và PP giảng dạy	30	02
3	Chuyên sâu và phương pháp huấn luyện	45	03
4	Thực tập sư phạm	60	04
5	Khóa luận tốt nghiệp	90	6
	<b>Học phần thay thế tốt nghiệp (gồm các môn):</b>		
	- <i>Khiêu vũ Thể thao và PPGD</i>	30	2
	- <i>Bóng chuyền (hoặc Bóng đá) và PP giảng dạy</i>	30	2
	- <i>Sinh lý TDTT (hoặc Sinh hóa TDTT)</i>	30	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>255</b>	<b>17</b>

## 9. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

Chương trình được thiết kế dựa trên nguyên tắc vừa bổ sung những kiến thức còn thiếu, vừa cập nhật những kiến thức mới để đạt yêu cầu tương đương với chương trình chuẩn của loại hình đào tạo chính quy mà trường đang áp dụng.

- Mỗi học phần được liệt kê ở bảng danh mục các học phần trong chương trình đào tạo (mục 8) đều phải có đề cương chi tiết học phần (kể cả các học phần tự chọn); phòng Đào tạo phối hợp với các khoa/bộ môn liên quan triển khai xây dựng đề cương chi tiết học phần (theo mẫu chung của Trường) trình Hiệu trưởng ký duyệt trước khi tổ chức giảng dạy.

- Trong đề cương chi tiết học phần cần nêu rõ những nội dung trọng tâm phải kiểm tra và những sách, giáo trình, tài liệu học tập và tham khảo (nêu rõ tên tài liệu, tác giả và năm xuất bản); để sinh viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những sách, tài liệu nào, ở đâu.

- Tổ chức giảng dạy học phần, cách đánh giá kết quả học phần thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT, ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Thông tư 57/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học và hướng dẫn của Trường.

Mỗi học kỳ, căn cứ tình hình thực tế và khối lượng của các học phần, phòng Đào tạo và các khoa cần điều chỉnh cho phù hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tế, đề nghị các Khoa/Bộ môn báo cáo bằng văn bản lên Hội đồng chuyên môn và phòng Đào tạo để tổng hợp trình Hiệu trưởng quyết định.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Duy Quyết